

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

Giai đoạn từ 01/01/2009 đến 30/09/2009

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2009 đến 30/09/2009	Từ 01/01/2008 đến 30/09/2008
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.977.690.332.234	2.379.514.997.781
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.2	1.977.690.332.234	2.379.514.997.781
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	1.854.704.560.414	2.300.140.387.816
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		122.985.771.820	79.374.609.965
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	5.987.619.210	5.354.522.368
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	1.103.871.732	6.096.759.228
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.103.871.732	6.257.222
8. Chi phí bán hàng	24		74.213.633.227	52.292.337.045
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10.162.586.168	5.510.409.230
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		43.493.299.903	20.829.626.830
11. Thu nhập khác	31			
12. Chi phí khác	32			37.652.728
13. Lợi nhuận khác	40		-	(37.652.728)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		43.493.299.903	20.791.974.102
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.6	10.644.898.151	5.821.752.748
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		32.848.401.752	14.970.221.354
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	3.886	1.870

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Hữu Hoàng

Phạm Công Quyền

Trương Đức Hạnh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2009